

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST
Ngày 07/5/2018
V/v ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN – TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Thịnh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Bạ và Bà Phan Thị Thu.
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thảo – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa;*
Bà Dương Thị Tân Hòa - *Kiểm sát viên.*

Ngày 07/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Q - Sinh năm 1995; Địa chỉ: xóm C, xã U, huyện L, tỉnh Hòa Bình (có mặt)
- Bị đơn: Anh Hà Xuân T – Sinh năm 1989; Địa chỉ: xóm C, xã U, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị Q trình bày:

Chị Hà Thị Q và anh Hà Xuân T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 18/7/2011 tại UBND xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 3/2017 chị Q và anh T nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng nhau, anh T ghen tuông, chửi bới, có hành vi đánh đập, xúc phạm chị Q. Mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa

giải được, chị Q nhiều lần giải thích, khuyên nhủ anh T nhưng anh T vẫn ghen tuông vô cớ nên từ tháng 3/2017 đến nay chị Q bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, chị Q và anh T không nói chuyện, quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh T.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung, cháu Hà Quỳnh T, sinh ngày 11/9/2012, cháu Hà Kiều T, sinh ngày 12/4/2015, sau ly hôn chị Hà Thị Q có nguyện vọng giao cháu Hà Quỳnh T và cháu Hà Kiều T cho anh Hà Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về tài sản chung, công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong bản tự khai ngày 18/01/2018 anh T trình bày: cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, anh Trường còn tình cảm với chị Q nên không đồng ý ly hôn với chị Q.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung, cháu Hà Quỳnh T, sinh ngày 11/9/2012, cháu Hà Kiều T, sinh ngày 12/4/2015, sau ly hôn anh Hà Xuân T có nguyện vọng nuôi dưỡng hai cháu Hà Quỳnh T và cháu Hà Kiều T, anh T chưa yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Tòa án tiến hành xác minh tại gia đình và chính quyền địa phương cho biết: Anh chị phát sinh mâu thuẫn từ khoảng đầu năm 2017, nguyên nhân do cãi vã, xích mích trong gia đình, bất đồng quan điểm sống sau đó chị Q bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay chị Q có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết ly hôn theo quy định pháp luật. Về con chung: Giao hai cháu cháu Hà Quỳnh T và cháu Hà Kiều Tr cho anh Hà Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng.

Quan điểm Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng đã vắng mặt nhiều lần, không có lý do nên đã không chấp hành các điều

70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự, Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Hà Thị Q được ly hôn anh Hà Xuân T.

Về con chung, căn cứ các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, giao hai con chung là cháu Hà Quỳnh T, sinh ngày 11/9/2012, cháu Hà Kiều T, sinh ngày 12/4/2015 cho anh Hà Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hà Xuân T chưa yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con nên chị Q chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Q chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hà Thị Q có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Hà Xuân T. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đây là tranh chấp về hôn nhân, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Q và anh Hà Xuân T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 18/7/2011 tại UBND xã M. Do vậy quan hệ hôn nhân chị Q anh T là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do chị Q anh T bất đồng quan điểm sống, vợ chồng cãi vã, xích mích nhau, mâu thuẫn kéo dài không thể hòa giải. Mâu thuẫn gia đình trầm trọng chị Q anh T sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Anh T mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn gia đình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Hà Thị Q và anh Hà Xuân T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự, Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Q, xử cho chị Hà Thị Q được ly hôn với anh Hà Xuân T.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Q anh T có 02 con chung là cháu Hà Quỳnh T, sinh ngày 11/9/2012, cháu Hà Kiều T, sinh ngày 12/4/2015, sau ly hôn chị Q và anh Hà Xuân T đề nghị Tòa án giao hai cháu Hà

Quỳnh T, cháu Hà Kiều T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hà Xuân T chưa yêu cầu chị Hà Thị Q cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh kinh tế chị Q và anh T, nơi sinh sống, học tập cháu Hà Quỳnh T, Hà Kiều T từ nhỏ đến nay, chấp nhận yêu cầu của chị Q và anh T, xử cho anh Hà Xuân T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Quỳnh T, Hà Kiều T, anh Hà Xuân T chưa yêu cầu chị Quế cấp dưỡng nuôi con, Chị Q chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Vợ chồng không vay nợ của ai; không vay vợ của bất kỳ tổ chức tín dụng hay ngân hàng nào; cũng không cho ai vay nợ. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: chị Hà Thị Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 235, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Q được ly hôn với anh Hà Xuân T.

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Hà Quỳnh T, sinh ngày 11/9/2012, cháu Hà Kiều T, sinh ngày 12/4/2015, cho anh Hà Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hà Xuân T chưa yêu cầu chị Hà Thị Q cấp dưỡng nuôi con, chị Hà Thị Q chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Hà Thị Q có quyền thăm nuôi con sau ly hôn không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Q phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị

Q đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo Biên lai thu tiền số 0002339 ngày 13/11/2017. Nay được khấu trừ, không phải nộp thêm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Hòa Bình;
- VKS huyện LS;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Hòa;
- THADS huyện LS;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Thịnh

